

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2026/HS-ST
Ngày: 24-07-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Giúp

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh An

2/ Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 07 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm (xử kín) vụ án hình sự thụ lý số 55/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Hồng P, tên gọi khác **Bé H**, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: **Ấp C, xã C, tỉnh Tây Ninh**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/12; con ông **Trần Tấn G** (Đã chết) và bà **Trương Thị Ngọc S**, sinh năm 1958; vợ **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm: 1990. Bị cáo có 02 người con, người lớn nhất sinh năm 2007, người nhỏ nhất sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/10/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam **T** - Trại tạm giam số 02 **Công an tỉnh T**. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị **Trần Thị Thùy T1**, sinh năm 2007; Địa chỉ: **Ấp C, xã C, tỉnh Tây Ninh**, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp C, xã C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 01/2022, Trần Hồng P đến thuê phòng trọ số 06 “Nhà trọ L” thuộc Khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An (nay là Ấp C, xã C, tỉnh Tây Ninh) để sinh sống cùng với vợ là bà Nguyễn Thị Thanh T và 02 người con là Trần Thị Thùy T1 và Trần Thị Anh T2. Đến khoảng tháng 11/2023, bà T đến chăm sóc Anh Thư tại Bệnh viện N, Thành phố Hồ Chí Minh, tại phòng trọ chỉ còn T1 và P. Sau khi đi nhậu về, P có ý định quan hệ tình dục với T1 nên P kêu T1 lên gác trái chiếu để P nằm nghỉ, T1 đồng ý. Khi P nằm nghiêng người sang bên phải thì tay trái của P chạm vào vùng ngực của T1 thì bị T1 phản ứng. Sau đó, P ngồi dậy dùng hai tay ôm T1 từ phía sau nhưng bị T1 đẩy ra. Khi T1 chuẩn bị đi xuống cầu thang, P dùng tay trái kéo T1 nằm đè lên người của P rồi tiếp tục dùng tay trái kéo người T1 lại nằm song song đối mặt với P. Sau đó, P dùng chân trái kẹp chặt hai chân của T1 và dùng tay phải giữ người T1 lại, đồng thời dùng tay trái sờ vào vùng ngực và âm hộ của T1. T1 dùng tay phải đẩy P ra nhưng không được. Sau đó, P tiếp tục dùng tay trái đẩy T1 nằm ngửa, rồi nằm đè lên người T1, dùng hai chân và khuỷu tay phải kẹp chân và tay trái của T1 lại. Lúc này, P dùng tay trái kéo quần của P và T1 xuống đến đầu gối. T1 tiếp tục chống cự, đẩy P ra nhưng không được. P dùng tay trái cầm dương vật đưa vào âm đạo của T1 và thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn của T1. Khoảng 05 phút sau, P xuất tinh vào bên trong âm đạo của T1, sau đó cả hai mặc lại quần. Đến ngày 02/01/2024, bà T phát hiện T1 có biểu hiện nghi vấn nên đưa T1 đi khám thì phát hiện T1 mang thai. Đến ngày 08/8/2024, T1 sinh 01 bé gái và đặt tên là Trần Thị Bảo T3. Sau đó, Cơ quan Công an mời P về làm việc và P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận giám định xâm hại tình dục số: 01/KLXHTD-TTPY ngày 16/01/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh L đối với Trần Thị Thùy T1 kết luận như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định:

- + Không dấu tổn thương bên ngoài cơ thể.
- + Rách cũ vị trí 9 giờ, màng trinh dẫn rộng.

- Kết quả khám chuyên khoa:

+ Vùng bẹn đùi, tầng sinh môn, không dấu sây sát, âm đạo không ra huyết, màng trinh tròn đều dẫn rộng lọt 2 ngón tay, rách cũ vị trí 9 giờ, hai vú không dấu sây sát.

- Kết quả cận lâm sàng:

+ Siêu âm: 01 thai sống trong lòng tử cung khoảng 10 tuần 3 ngày.

+ Beta HCG: 134821 mIU/ml.

+ Nhuộm gram và soi tươi: Tìm không thấy tinh trùng trong dịch âm đạo.

- Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

- Không dấu tổn thương bên ngoài cơ thể.

- Màng trinh rách cũ vị trí 9 giờ.

- Tìm không thấy tinh trùng trong dịch âm đạo.

- Hiện tại **Trần Thị Thùy T1** có 01 thai sống trong lòng tử cung, khoảng 10 tuần, 3 ngày.

Bản kết luận giám định ADN số: 3.310-2024/KLGĐADN-TTPY ngày 12/11/2024 của Trung tâm pháp y thuộc **Sở Y tế Thành phố H** kết luận như sau:

- **Trần Hồng P** là người cha sinh học của **Trần Thị Thùy T1**.

- **Trần Hồng P** là người cha sinh học của **Trần Thị Bảo T3**.

Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 2001/KLGĐ ngày 24/3/2025 của **Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H** thuộc **Bộ Y** kết luận như sau:

- Về y học: Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2022 đến ngày 14/11/2023 và hiện nay, bị hại **Trần Thị Thùy T1** tâm thần bình thường/Động kinh (G40-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2022 đến ngày 14/11/2023 và hiện nay, bị hại **Trần Thị Thùy T1** đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT tạm giữ 09 mẫu niêm mạc miệng được tẩm tắm bông, 18 mẫu móng tay và 06 mẫu móng chân của **Trần Thị Bảo T3**; 15 sợi tóc có dính chân tóc của **Trần Hồng P** và 15 sợi tóc có dính chân tóc của **Trần Thị Thùy T1** để phục vụ công tác giám định theo quy định (Mẫu đã phục vụ hết cho công tác giám định).

Về dân sự: bị hại **Trần Thị Thùy T1** không yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo **P**.

Người bị hại **Nguyễn Thị Thùy T4** trình bày trong quá trình điều tra như sau: ông **Trần Hồng P** là cha ruột của **T4** vào khoảng tháng 01/2022, không nhớ ngày, trong lúc chỉ có mình **T4** ở nhà cùng với ông **P** thì ông **P** có hành vi quan hệ tình dục trái với ý muốn của **T4**, sau lần này thì thỉnh thoảng mỗi khi ông **P** đi nhậu về không có ai ở nhà trọ, chỉ có **T4** và **P** ở nhà thì **P** kêu **T4** lên gác để **P** quan hệ tình dục với **T4**. Lần cuối cùng là khoảng 21 giờ 00 phút ngày 14/11/2023 (ngày thứ 3), khi **T4** đang ở một mình tại phòng trọ số F, nhà T, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An (nay là ấp C, xã C, tỉnh Tây Ninh), ông **P** đi nhậu về dùng vũ lực quan hệ tình dục trái với ý muốn và làm cho **T4** có thai.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSKV7 ngày 21 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo **Trần Hồng P** về tội “Hiếp dâm” theo quy định tại điểm b, e, g khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Trần Hồng P** phạm tội tội “Hiếp dâm”. Áp dụng điểm b, e, g khoản 2 Điều 141, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo **Trần Hồng P** mức án từ 09 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 31/10/2025. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng tháng 11/2023, tại phòng trọ số 06 “Nhà trọ L” thuộc Khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An (nay là Ấp C, xã C, tỉnh Tây Ninh), Trần Hồng P đã dùng vũ lực không chế để thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn đối với con ruot của mình là Trần Thị Thùy T1. Hậu quả, T1 mang thai và đến ngày 08/8/2024 sinh 01 bé gái, đặt tên là Trần Thị Bảo T3. Sau đó, Cơ quan Công an mời P về làm việc.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng truy tố.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi trái pháp luật của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến danh dự, nhân phẩm, gây dư luận xấu. Bị cáo là cha ruot của bị hại nhưng chỉ vì dục vọng của bản thân mà đã thực hiện hành vi giao cấu con ruot là trái với luân thường đạo lý, gây tác hại đến sự phát triển đạo đức nhân cách và ảnh hưởng đến cuộc sống sau này của bị hại.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ đúng pháp luật. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thoả đáng mới có thể giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: không có

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra, bị hại Trần Thị Thùy T1 khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 01/2022 đến ngày 14/11/2023, bị can Trần Hồng P nhiều lần dùng vũ lực để thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn với T1. Qua điều tra, tại phiên tòa bị cáo chỉ thừa nhận thực hiện hành vi giao cấu với T1 01 lần vào khoảng tháng 11/2023. Ngoài lời khai của bị hại, hiện không có tài liệu, chứng cứ nào khác để

chứng minh bị cáo **P** đã thực hiện hành vi nhiều lần, nên Cơ quan CSĐT không xử lý đối với bị cáo về tình tiết phạm tội 02 lần trở lên, xét thấy phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Trần Hồng P** phạm tội “Hiếp dâm”.

Áp dụng điểm b, e, g khoản 2 Điều 141, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Trần Hồng P** 10 năm (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2025, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo **Trần Hồng P** 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/7/2026) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: Bị cáo **Trần Hồng P** phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử kín, tuyên án công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 7, Tây Ninh;
- THADS khu vực 7, Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Giúp